

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 5 - SỰ GIẢNG SINH CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS

Phần 3 - Vâng Lời Đức Chúa Trời, Giô-sép đem Con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô.

Ma-thi-ơ 2:13-18: Sau khi mấy thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền rằng: **Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào ta bảo người; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết. Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài đang ban đêm lánh qua nước Ê-díp-tô. Người ở đó cho tới khi vua Hê-rốt băng, hầu cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Ta đã gọi Con ta ra khỏi nước Ê-díp-tô.**

Một câu hỏi được đặt ra là tại sao vua Hê-rốt lại tìm cách giết Vua dân Giu-đa mới sanh ra này khi mà hẳn đã được nghe các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân Giu-đa đọc Lời của Đức Chúa Trời Kinh-thánh đã phán qua các tiên tri của Ngài về sự đến của Vua ấy.

Mi-chê 5:1-14: **Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi người sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng. Vậy nên Ngài sẽ phó chúng nó cho đến lúc người đàn bà phải sanh để đã sanh đẻ, và kẻ sót lại của anh em Ngài sẽ trở về với con cái Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ đứng vững, và sẽ cậy sức mạnh của Đức Giê-hô-va với oai vọng của danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà chặn bẫy của mình; và chúng nó sẽ ở yên, vì nay Ngài sẽ làm lớn cho đến các đầu cùng đất. Ấy chính Ngài sẽ làm sự bình an của chúng ta. Khi người A-si-ri sẽ đến trong đất chúng ta và giày đạp trong cung đền chúng ta, thì chúng ta sẽ đẩy lên bẫy kẻ chặn và tám quan trưởng của dân mà nghịch lại nó. Họ sẽ dùng gươm hủy phá đất A-si-ri, và các cửa của đất Nim-rốt; và Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi người A-si-ri, khi nó sẽ vào đất chúng ta, và giày đạp trong bờ cõi chúng ta. Phần sót lại của Gia-cóp sẽ ở giữa nhiều dân, như giọt móc đến từ Đức Giê-hô-va, như mưa nhỏ sa xuống trên cỏ, chẳng đợi người ta và không mong gì ở con trai loài người. Phần sót lại của Gia-cóp cũng sẽ ở giữa các nước và ở giữa nhiều dân, như sư tử ở giữa những thú rừng, và như sư tử con ở giữa các bầy chiên: khi nó đi qua thì chà đạp và cắn xé, không ai cứu được hết. Nguyên tay Chúa dấy lên trên những kẻ cừ địch Ngài, và những kẻ thù Ngài bị trừ diệt! Đức Giê-hô-va phán: Xảy ra trong ngày đó, ta sẽ cất hết những ngựa người khỏi giữa người, và diệt hết xe người. Ta sẽ trừ hết các thành của đất người, và sẽ phá đổ mọi đồn lũy người. Ta sẽ cất bỏ đồng bóng khỏi tay người, và người sẽ không có những thầy bói nữa. Ta sẽ làm cho tiệt những tượng chạm và trụ tượng khỏi giữa người, người sẽ không còn quỳ lạy trước công việc của tay mình làm ra. Ta sẽ nhổ tượng Át-tạt-tê khỏi giữa người, và hủy diệt các thành người. Ta sẽ làm sự báo thù ra trên những nước không nghe theo ta, trong cơn ta nổi giận và căm tức.**

Kinh-thánh không phải là sách chép về lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên và cũng không phải là sách chép về tôn giáo của dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là sự làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời chí cao, và Con một của Đức Chúa Trời chính là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, tức là Vua, là Chúa của hết thảy các tạo vật do Đức Chúa Trời tạo dựng nên hoặc trên bầu trời hoặc ở trên đất hoặc ở trong nước dưới đất, vì chính Con một của Đức Chúa Trời chí cao đã dựng nên muôn vật ấy cho Đức Chúa Trời.

Giăng 1:1-3: **Ban đầu có Lời, Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **In the beginning was the Word, and the Word was with God, and the Word was God. The same was in the beginning with God. All things were made by him; and without him was not any thing made that was made.**

Nghĩa là: *Từ ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời) và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Từ ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Hết thảy muôn vật đã được tạo nên bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) và chẳng có vật nào đã được dựng nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời).*

Chúa Jê-sus đã phán với các thầy tế lễ và những người Pha-ri-si rằng: **Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.** (Giăng 5:39)

Làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ nghĩa là làm chứng về sự cứu rỗi mà Đức Chúa Trời đã làm cho loài người trên đất này được thi hành qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ - Vua của các vua, là

Chúa của các chúa.

Hết thảy mọi sự đã xảy ra, đã và sẽ xảy ra trên đất này đều nằm trong sự cai trị và sự biết trước của Đức Chúa Trời trong kế hoạch cứu chuộc nhân loại và Đức Chúa Trời đã sử dụng tất cả mọi sự đã xảy ra đó dùng cho việc dạy dỗ, đào tạo và tuyển chọn những người xứng đáng cho vương quốc của Ngài. Vì thế cho nên khi chúng ta học Kinh-thánh, Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào lòng và trí tưởng của mỗi người để xem ai là người có lòng hướng về con đường thánh của Ngài, thì người ấy sẽ được Ngài mở trí cho để hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời dạy dỗ mình, vì Ngài là mọi sự và ở trong mọi sự.

Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này không phải để tranh chấp quyền lực với các vua của thế gian, bởi vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà muôn vật đều phải chịu khổ nhục cho tới ngày nay, còn loài người thì bị quyền lực của sự tội và sự chết trói buộc, không thể tự giải cứu mình được, nên Ngài đến thế gian này là thi hành sự cứu chuộc.

Hê-rốt vốn là người Ê-đôm, hậu tự của Ê-sau. Năm 47 B.C. khi đó Hê-rốt 25 tuổi, để được người Rô-ma lập làm thống đốc cai trị xứ Ga-li-lê, hắn đã trở thành kẻ sát nhân với những cuộc giết người, mưu sát những kẻ tranh chấp quyền lực trong xứ, và sau 10 năm hành ác, hắn được Mark Antony (*Caesar của đế quốc Rô-ma từ năm 40 B.C.*) chỉ định làm kẻ cai trị xứ Giu-đê. Trong mười năm đầu này, để củng cố địa vị quyền lực, Hê-rốt đã đổ tiền của ra xây dựng và trang hoàng lại đền thờ tại Giê-ru-sa-lem và hắn cũng xây dựng nhiều chùa, miếu thờ lạy tà thần trong xứ Ga-li-lê. Hê-rốt là kẻ luôn nghi ngờ những người chung quanh mình nên hắn đã giết vợ mình là Mariamne I cùng hết thảy những người nam là những người thân thuộc của vợ để trừ hậu họa. Sau mười năm đó, bệnh hoang tưởng về quyền lực của hắn vẫn không thay đổi. Từ năm 25 B.C. đến năm 14 B.C. Hê-rốt đã gây dựng được cho mình thế lực lớn tại xứ Ga-li-lê, bấy giờ hắn rắp tâm mở rộng công việc xây dựng đền thờ tại Giê-ru-sa-lem để lấy lòng người Giu-đa và để được lên chức vua tại Giê-ru-sa-lem. Từ năm 14 đến 4 B.C. gia đình của Hê-rốt bị khủng hoảng do những sự tàn ác và đa nghi của chính hắn. Hê-rốt đã giết những người vợ kế sau của hắn và ngay cả những người đứa con hắn yêu nhất cũng bị hắn giết. Sau 37 năm khủng hoảng vì tranh chấp quyền lực, Hê-rốt phải chịu cái chết đau khổ tại Giê-ri-cô cả thể xác và tâm trí sợ hãi và trong thời gian hắn phải chịu sự đau đớn này, Hê-rốt đã ra lệnh giết hết thảy những con trai từ hai tuổi trở xuống trong xứ Bết-lê-hem chỉ vì nghe tin từ các “chiêm tinh gia” bên Đông phương và Lời Chúa có chép rằng: **Vua dân Giu-đa đã sanh ra tại đó.** Hê-rốt làm điều cực ác đó là để trừ hậu họa cho ngôi vị của mình và trong năm ngày cuối cùng của đời hắn, Hê-rốt đã ra lệnh giết chết con hắn, là Antipater, người mà hắn đã chọn làm kẻ kế vị mình. Khi cái chết đã cận kề, Hê-rốt đã ra lệnh triệu tập tất cả những người Giu-đa có ảnh hưởng xuất chúng ở khắp mọi nơi trong các dân trở về Giê-ru-sa-lem và trong mật lệnh của hắn là khi những người đó về tới Giê-ru-sa-lem thì phải bắt giam họ lại và khi hắn chết thì những người Giu-đa đó cũng phải bị xử tử, vì hắn muốn rằng, thay vì dân Giu-đa được vui vẻ thì họ sẽ phải than khóc.

Hê-rốt là bóng cho những kẻ tham vọng quyền lực cai trị núp bóng tôn giáo vào thời kỳ sau rốt này và những người đó trở thành công cụ của ma quỷ để chiếm đoạt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và ngăn trở công việc của Nước Đức Chúa Trời.

Nhiều người đã dùng những sự toan tính và mưu chước của mình để từng bước nhoi lên trong các tổ chức để đạt được chức tước trong hàng giáo phẩm và để chiếm được lòng người ta, những người đó đã đầu tư công sức, thời gian để làm những công việc thuộc về “nhà Chúa” cho đến khi được nắm giữ quyền lực. Bấy giờ chính những kẻ đó lại trở thành kẻ chiếm đoạt ngôi vị của Đấng cứu chuộc, Đấng làm đầu Hội-thánh. Nhưng không có một kẻ nào hay một thế lực nào có thể làm hại Đức Chúa Jêsus Christ được, vì Ngài là Vua của các vua, là Chúa của các chúa.

Ma-thi-ơ 23:1-15: Bấy giờ Đức Chúa Jêsus phán cùng dân chúng và môn đồ Ngài rằng: Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đều ngồi trên ngôi của Môi-se. Vậy, hãy làm và giữ theo mọi điều họ đã bảo các ngươi; nhưng đừng bắt chước việc làm của họ, vì họ nói mà không làm. Bọn ấy buộc những gánh nặng khó chịu, để trên vai người ta, còn mình thì không muốn động ngón tay vào. Họ làm việc gì cũng cố để cho người ta thấy, mang cái thẻ bài da cho rộng, xủ cái tua áo cho dài; ưa ngồi đầu trong đám tiệc, thích ngôi cao nhất trong nhà hội; muốn người ta chào mình giữa chợ, và ứng người ta gọi mình bằng thầy! Nhưng các ngươi đừng chịu người ta gọi mình bằng thầy; vì các ngươi chỉ có một Thầy, và các ngươi hết thảy đều là anh em. Cũng đừng gọi người nào ở thế gian là cha

mình; vì các người chỉ có một Cha, là Đấng ở trên trời. Cũng đừng chịu ai gọi mình là chủ; vì các người chỉ có một Chủ, là Đấng Christ. Song ai lớn hơn hết trong các người, thì sẽ làm đầy tớ các người. Kẻ nào tôn mình lên thì sẽ bị hạ xuống, còn kẻ nào hạ mình xuống thì sẽ được tôn lên. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người đóng nước thiên đàng trước mặt người ta; các người không vào đó bao giờ, mà có ai muốn vào, thì lại ngăn trở. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài mà nuốt nhà đàn bà góa; vì cơ đó, các người sẽ bị đoán phạt nặng hơn. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người đi khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người vào đạo mình; và khi đã khuyên được rồi, thì các người làm cho họ trở nên người địa ngục gấp hai các người.

Đức Chúa Trời biết rõ tất cả mọi mưu chước ở trong lòng của người ta và Ngài đã biết trước mọi sự việc, nên Ngài đã sai thiên sứ đến để phán bảo cho Giô-sép trong chiêm bao về việc đem Con trẻ cùng mẹ Ngài, là Ma-ri đang đem lánh qua nước Ê-díp-tô: **Sau khi mấy thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền rằng: Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào ta bảo người; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết. Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài đang ban đêm lánh qua nước Ê-díp-tô.**

Trong thực tế Giô-sép không phải là cha của Con trẻ (Chúa Jêsus) nhưng người là cha hợp pháp của Con trẻ và Giô-sép là người sẵn sàng vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời được truyền qua thiên sứ dù là trong chiêm bao và cũng là những người sẵn sàng bảo vệ Ma-ri và Con trẻ.

Giô-sép trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“Đức Giê-hô-va gia thêm”**

Tên của Giô-sép luôn được tôn trọng và yêu thích dân Giu-đa vì khi nói đến Giô-sép là nói đến con trai đầu của Ra-chên sanh cho Gia-cốp. Giô-sép là người đã bị các anh của mình bán cho những lái buôn Ma-đi-an, là dân Ích-ma-ên đem qua xứ Ê-díp-tô với giá hai mươi miếng bạc. (Sáng thế ký 37:27-28)

Giô-sép là bóng về những người tin Chúa có tấm lòng tin cậy và sẵn lòng vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, dù là tiếng phán của Ngài hay là những Lời được chép trong Kinh-thánh hay là được phán dạy qua những chiêm bao. Là những người sẵn sàng vác thập tự giá mình để theo Chúa, dù có phải chịu tai tiếng, bị chê bai, bị ngược đãi, nhưng vẫn không từ bỏ Lời của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã phán trước về những sự sẽ xảy đến với những người thuộc về Ngài, nghĩa là những người nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh để được đồng với Ngài cai trị, rằng: **Kìa, ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi.** (Ma-thi-ơ 10:16-23)

Kể từ khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, thì bấy giờ Hội-thánh của Đấng Christ bắt đầu được gây dựng ở khắp những nơi nào có bàn chân của các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ bước đến rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và bất cứ nơi nào có Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những Hội-thánh do Đức Thánh-Linh cai trị với các tôi tớ được xức dầu của Ngài, thì tại nơi đó các phép lạ cũng được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh và nhiều người tin Chúa được chữa lành, được gây dựng và Danh Chúa được đồn ra khắp nơi. Khi Danh Chúa được đồn ra thì những người cai trị tại Giê-ru-sa-lem cũng ra sức bắt bớ Đạo Chúa, khiến cho các tôi tớ Chúa phải tản lạc đi khắp nơi để tránh bị bắt và cũng để rao giảng Tin-Lành ra nữa.

Công vụ các sứ đồ 8:1-8: **Sau-lơ vốn ứng thuận về sự Ê-tiên bị giết. Trong lúc đó, Hội thánh ở thành Giê-ru-sa-lem gặp cơn bắt bớ dữ tợn; trừ ra các sứ đồ, còn hết thầy tín đồ đều phải chạy tan**

lạc trong các miền Giu-đê và xứ Sa-ma-ri. Dầu vậy, có mấy người tin kính chôn xác Ê-tiên và than khóc người quá bội. Nhưng Sau-lơ làm tàn hại Hội thánh: sấn vào các nhà, dùng sức mạnh bắt đàn ông đàn bà mà bỏ tù. Vậy, những kẻ đã bị tan lạc đi từ nơi nầy đến nơi khác, truyền giảng đạo Tin Lành. Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ tại đó. Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói; vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và què được chữa lành cũng nhiều. Tại cơ đó, trong thành được vui mừng khôn xiết.

Để dân sự tiện việc nhóm lại thờ phượng và dâng của tế lễ, thì Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se xây dựng đền tạm trong khi họ còn đi trong nơi đồng vắng. Khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào chiếm xứ Ca-na-an và khi Đa-vít đã làm thành công việc hợp nhất hai nhà Giu-đa và Y-sơ-ra-ên lại làm một, thì người có ý xây dựng một đền thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại thành Giê-ru-sa-lem, thì Đức Chúa Trời đã tỏ cho người biết kiến trúc của đền thờ cùng ban cho người sự khôn ngoan và thông sáng để vẽ kiểu của đền thờ cùng mọi sự thuộc về đền thờ, nhưng công việc xây dựng đền thờ thì giao cho con trai kế vị người, là Sa-lô-môn xây dựng. Từ đó cho tới nay, khắp mọi nơi trên trái đất này, bất cứ nơi nào Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được lập nên và khi có điều kiện thì người ta cũng xây dựng những công trình để dân sự của Chúa tới nhóm lại thờ phượng Chúa và người ta gọi nơi đó là nhà thờ và mặc nhiên người ta coi nhà thờ đó là nhà Chúa và trong các quốc gia người ta cũng lấy hình ảnh nhà thờ để hợp pháp hoá việc cai trị con dân của Chúa. Vì Đạo của Đức Chúa Jê-sus Christ là không phải thuộc về thế gian nên trong những quốc gia không tin Chúa và không chấp nhận Tin-Lành là tôn giáo của mình thì người ta ra các sắc lệnh yêu cầu đăng ký các cơ sở thờ phượng Chúa để chính quyền quản lý và cai trị. Cũng vì lý do nầy mà sanh ra cái mà người ta gọi là quyền hợp pháp của tôn giáo, như tại thành Giê-ru-sa-lem, những người trong đền thờ thành Giê-ru-sa-lem đã coi những người tin Chúa Jê-sus và những nơi nhóm lại thờ phượng Chúa của những người tin Chúa Jê-sus đó là bất hợp pháp và người ta đã cậy quyền lực của chính quyền Rô-ma mà đàn áp, bắt bớ Đạo Chúa và điều này cũng đã xảy ra ở khắp mọi nơi trên trái đất này, tại những quốc gia đó không chấp nhận Tin-Lành của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì những nhà thờ có được quyền hợp pháp kia sẽ trở thành nơi bắt bớ Hội-thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Ga-la-ti 4:22-29: Vì có chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai: một là con của người nữ tôi mọi, một là con của người nữ tự chủ. Nhưng con của người nữ tôi mọi sanh ra theo xác thịt, con của người nữ tự chủ sanh ra theo lời hứa. Cả điều đó có một nghĩa bóng: hai người nữ đó tức là hai lời giao ước, một là lời giao ước tại núi Si-na-i, sanh con ra để làm tôi mọi ấy là nàng A-ga. Và, A-ga, ấy là núi Si-na-i, trong xứ A-ra-bi; khác nào như thành Giê-ru-sa-lem bây giờ, thành đó với con cái mình đều làm tôi mọi. Nhưng thành Giê-ru-sa-lem ở trên cao là tự do, và ấy là mẹ chúng ta. Vì có lời chép: Hỡi đàn bà son, người là kẻ chẳng sanh nở chi hết, hãy vui mừng; Người là kẻ chẳng từng chịu đau đớn sanh đẻ, hãy nức lòng mừng rỡ và bật tiếng reo cười, vì con cái của vợ bị đẻ sẽ đông hơn con cái của người nữ có chồng. Hỡi anh em, về phần chúng ta, chúng ta cũng như Y-sác, là con của lời hứa. Nhưng, như bây giờ, kẻ sanh ra theo xác thịt bắt bớ kẻ sanh ra theo Thánh Linh, thì hiện nay cũng còn là thể ấy.

Vua Hê-rốt là kẻ mang hình bóng về quyền lực của thế gian đã nghi ngờ Tin-Lành của Đức Chúa Jê-sus Christ và người ta sợ hãi rằng họ sẽ mất quyền ảnh hưởng trong sự cai trị đất nước của họ, nên người ta tìm cách dập tắt sự ảnh hưởng của Tin-Lành mà người ta cho đó là một tôn giáo. Họ đã hiểu sai về lý do tại sao Đức Chúa Jê-sus Christ lại phải đến thế gian này. Chúa Jê-sus đến thế gian nầy không phải để giành ngôi vị cai trị của họ, nhưng Ngài để để làm Vua của sự sống họ, vì nếu họ không để Ngài làm Vua cho sự sống của họ, thì linh hồn của họ sẽ hư mất đời đời nơi địa ngục.

Kinh-thánh cho chúng ta biết rằng, Luật pháp vẫn tự như thầy giáo để dẫn người tin Chúa đến với Đấng Christ, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào mạng lệnh của Đức Chúa Trời nên họ thờ phượng Đức Chúa Trời theo cách của họ chứ không theo cách của Đức Chúa Trời, nên khi Đấng Christ đến thì người ta bắt bớ Ngài và tìm cách giết Ngài.

Ga-la-ti 3:23-25: Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dắt dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa.

Đức Chúa Jêsus Christ nhập thế chính là thời kỳ mà Luật pháp văn tự phải nhường cho Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cai trị, vì Luật pháp văn tự làm cho chết bản ngã xác thịt của người ta nhưng lại không giải phóng tâm linh người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và như vậy, sự thờ phượng của người ta sẽ trở nên vô nghĩa. Nhưng Đức Chúa Trời đã có kế hoạch cho sự cứu chuộc nhân loại và khi kỳ đã định đến thì Ngài đem Con một Ngài vào thế gian để làm công việc mà luật pháp văn tự không thể hoàn thành được, đó là sự cứu chuộc thân thể xác thịt của người ta ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và ban cho loài người một giao ước mới tốt hơn giao ước cũ, đó là giao ước được lập bằng huyết của Con một của Đức Chúa Trời, là huyết thánh khiết, vô tội và là huyết của sự sống đời đời mà loài người không thể có được vì hết thầy mọi người đều đã chết bởi tội lỗi của A-đam.

Hê-bơ-rơ 8:1-13 > 9:1-15: Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hy sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao ước ấy lập lên trên lời hứa tốt hơn. Vì nếu ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập ước thứ hai. Và, trong những lời này thật có ý trách, là lời Đức Chúa Trời phán cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhật kỳ đến, khi đó ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một ước mới, không phải như ước ta đã lập với tổ tiên chúng nó, trong ngày ta cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ lời ước ta, nên ta không đoái xem họ, ấy là lời Chúa phán. Chúa lại phán: Đây là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân ta. Trong vòng họ sẽ chẳng có ai dạy bảo công dân mình và anh em mình, rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thầy trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều sẽ biết ta, nhân ta sẽ tha sự gian ác của họ, và không nhớ đến tội lỗi họ nữa. Gọi ước đó là mới, thì đã xưng ước trước là cũ; và, điều chi đã cũ đã già, thì gần tiêu mất đi... Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Và, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uest còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho

mình.

Vì những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào Lời của Đức Chúa Trời và vì họ đã không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và không trông đợi sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ, cho nên họ không nhận biết được công việc của Đức Chúa Trời, bởi đó nên khi Đức Chúa Jêsus Christ đến, họ lại tìm cách giết Ngài.

Khi Đức Thánh-Linh được ban xuống trên những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ thì chính quyền phép của Đức Thánh-Linh khiến cho những người nhận được sự ban cho của Ngài được bộc lộ ra và những người trong các Hội-thánh địa phương nào mà có những người nhận được những sự ban cho đó thì những người lãnh đạo trong các Hội-thánh đó cũng có những hành động giống như các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem trong thời Đức Chúa Jêsus vậy, nghĩa là họ bắt bớ và nhiều nơi những người lãnh đạo đã vu cáo và báo chính quyền để bắt bớ tù các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, là những người nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, khiến cho nhiều người vì đã không thể rời khỏi gia đình mình mà phải bị bắt.

Giô-sép vâng lời Đức Chúa Trời truyền bảo qua thiên sứ của Ngài mà đem Con trẻ và mẹ Ngài đang đem lánh qua xứ Ê-díp-tô đó là hình bóng về những người tin Chúa sau khi đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh vào thời kỳ sau rốt này, sẽ phải ra khỏi những nơi mà người ta đã từng xây dựng nên để nhóm thờ phượng Đức Chúa Trời, để lánh vào khắp mọi nơi trên đất này và những người tin yêu Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhóm thờ phượng tại nhà những người tin Chúa, như Hội-thánh ban đầu của Đức Chúa Jêsus Christ đã làm. Chúng ta hãy xem lời cầu nguyện của vua Sa-lô-môn dâng lên cho Đức Chúa Trời trong ngày người làm lễ khánh thành đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem vậy: **Nhưng quả thật rằng Đức Chúa Trời ngự trên đất này chẳng? Kia, trời, dầu đến đổi trời của các tầng trời chẳng có thể chứa Ngài được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất!** (1 Các vua 8:27)

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Quả thật, ta lại nói cùng các ngươi, nếu hai người trong các ngươi thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ.** (Ma-thi-ơ 18:19-20)

Rô-ma 16:1-5: Tôi gửi gắm Phê-bê, người chị em chúng ta cho anh em, người làm nữ chấp sự của Hội thánh Xen-cơ-rê. Hãy ân cần tiếp rước người trong Chúa chúng ta, một cách xứng đáng với thánh đồ, và hãy giúp đỡ người trong mọi dịp mà người sẽ cần đến anh em; vì chính người đã giúp nhiều kẻ, và cũng giúp tôi nữa. Hãy chào Bê-rít-sin và A-qui-la, kẻ cùng làm việc với tôi trong Đức Chúa Jêsus Christ, là hai người liều chết để cứu sự sống tôi; ấy chẳng những một mình tôi tạ ơn hai người, nhưng cả các Hội thánh của dân ngoại nữa. Cũng hãy chào Hội thánh nhóm tại nhà hai người. Hãy chào Ê-bai-nết, là người rất thiết với tôi, và đã nên trái đầu mùa trong xứ A-si cho Đấng Christ.

Cô-lô-se 4:15-18: Hãy chào các anh em ở Lao-đi-xê và Nim-pha, cùng Hội thánh nhóm trong nhà người. Anh em đọc thư này rồi, hãy đưa cho Hội thánh Lao-đi-xê đọc với, anh em cũng phải đọc thư ở Lao-đi-xê gửi đến nữa. Rốt lại, hãy nói với A-chíp rằng: Hãy cẩn thận về chức vụ mà người đã nhân danh Chúa nhận lãnh, để làm cho thật trọn vẹn. Chính tay tôi, Phao-lô, viết chào thăm anh em. Hãy nhớ về xiềng xích của tôi. Nguyên xin ân điển ở cùng anh em

Phi-lê-môn 1:1-3: Phao-lô, kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ, và Ti-mô-thê, anh em chúng ta, gửi cho Phi-lê-môn, là người rất yêu dấu và cùng làm việc với chúng ta, cùng cho Áp-bi và người chị em, A-chíp, là bạn cùng đánh trận, lại cho Hội thánh nhóm họp trong nhà anh: nguyên xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!

Đức Chúa Trời đã từng phán trước về sự nhóm lại của Hội-thánh Ngài vào thời kỳ sau rốt này qua mạng lệnh về lễ Vượt qua của Ngài tại xứ Ê-díp-tô như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:3-14: Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mồng bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không

men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.

Hình ảnh Giô-sép đem Con trẻ và mẹ Ngài vào xứ Ê-díp-tô để lánh nạn đó chính là công việc mà Đức Chúa Trời đã và đang làm cho Hội-thánh của Ngài ngày nay mà Giô-sép dù chỉ là một con người nhưng người là mẫu của một thân thể trọn vẹn của Hội-thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, là Hội-thánh luôn sẵn sàng vâng phục và làm theo mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán và sẽ phán dạy. Con trẻ mà Giô-sép phải bảo vệ và cứu mang đó chính là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà Đức Chúa Trời đã ban cho Hội-thánh thật của Ngài trong những ngày sau rốt này, như Đức Chúa Trời đã từng phán trước rằng: **Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi; vì ta sẽ rút nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi người, và phước lành ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu đưa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác. (Ê-sai 44:1-6)**

Tên của Giô-sép trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“Đức Giê-hô-va gia thêm”**.

Giô-sép đem Con trẻ và mẹ Ngài vào xứ Ê-díp-tô là bóng về Hội-thánh thật hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ có một thời kỳ phải rời khỏi nơi vốn thuộc về mình trong thuộc thể, để vào trong Ê-díp-tô mà Ê-díp-tô là bóng của thế gian, cho đến khi quyền lực chống lại Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ không thể chống lại Hội-thánh của Ngài nữa.

Chúng ta hãy chú ý vào mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã dùng thiên sứ của Ngài báo cho Giô-sép biết về việc đem Con trẻ và mẹ Ngài lánh qua nước Ê-díp-tô:

Ma-thi-ơ 2:13b: Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào ta bảo người; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết.

Lời Chúa không chép **đem con trẻ và Ma-ri, vợ người**, nhưng chép là **đem con trẻ và mẹ Ngài**.

Để hiểu được ý nghĩa của chữ **mẹ** trong mạch văn này, chúng ta hãy xem Lời Chúa Jêsus đã phán về ai là mẹ Ngài và ai là anh chị em Ngài.

Mác 3:28-35: Quả thật, ta nói cùng các người, mọi tội lỗi sẽ tha cho con cái loài người, và hết thảy những lời phạm thượng họ sẽ nói ra cũng vậy; nhưng ai sẽ nói phạm đến Đức Thánh Linh thì chẳng hề được tha, phải mắc tội đời đời. Ngài phán như vậy, vì họ nói rằng: Người bị tà ma ám. Mẹ và anh em Ngài đến, đứng ngoài sai kêu Ngài. Đoàn dân vẫn ngồi chung quanh Ngài. Có kẻ thưa rằng: Này, mẹ và anh em thầy ở ngoài kia đang tìm thầy. Song Ngài phán cùng họ rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta? Ngài lại đưa mắt liếc những kẻ ngồi chung quanh mình mà phán rằng: Kia là mẹ ta và anh em ta! Ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, nấy là anh em, chị em, và mẹ ta vậy.

Chúa Jêsus đã tỏ ra lễ thật về ý nghĩa của chữ **mẹ Chúa** ra cho hết thảy loài người biết, vì nhiều người (nhất là những người theo đạo của công giáo thuộc Vatican của La-mã) đã tin rằng vì bà Ma-ri là mẹ Chúa Jêsus, nên bà ta có quyền sai khiến Chúa Jêsus làm điều kia cho những người nào cầu xin nơi người (*cầu xin trước tượng mà người ta nặn ra ám chỉ rằng đó là hình ảnh của bà Ma-ri!*). Theo đúng nghĩa của thuộc thể thì chẳng có người đàn bà nào có thể sanh con mà chưa có chồng hay là chưa ăn nằm với người nam và loài người chẳng có thể nào lại là mẹ của Đấng đã tạo nên loài người và là Đấng ban sự sống cho muôn loài, không lẽ người đó lại có thể sanh ra Đấng đã có trước mình từ muôn đời hay sao?

Lời của Đức Chúa Trời là hạt giống của sự sống lại và sự sống đời đời, khi đã được Đức Chúa Trời phán

ra cho loài người thì hễ ai tin và tiếp nhận Lời đó vào trong lòng mình, thì bởi người ấy đã cứu mang Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình, thì đến kỳ, Lời của Đức Chúa Trời sẽ từ trong lòng của người ấy mà sanh ra bông trái của sự sống lại cho tâm linh của người ấy và nuôi dưỡng tâm linh ấy cho được tăng trưởng mà trở nên con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ.

Khi người tin Chúa (mà Giô-sép là bóng) nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh (mà Con trẻ Jêsus là bóng), thì người ấy sẽ bị những người không chịu noi theo Đức Thánh-Linh kia bắt bớ và tìm cách bách hại và Đức Chúa Trời sẽ hướng dẫn người ấy phải ra khỏi trại quân như Đức Chúa Jêsus đã phải ra khỏi nơi mà người ta đã từng xây dựng nên để tôn thờ Ngài vậy. Vì Đức Chúa Trời không ngự trong nơi do tay người ta làm ra, nhưng Ngài chỉ ngự vào nơi do Ngài tạo dựng nên theo ý muốn của Ngài mà thôi.

Ê-sai 50:10-11: Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta! Các ngươi hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô ướ, hãy ra khỏi giữa nó. Các ngươi là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Con trẻ (Chúa Jêsus) là bóng về Lời hằng sống, là Lễ thật của Đức Chúa Trời, còn mẹ Ngài (Ma-ri) là bóng về Hội-thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này mà Hội-thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ không phải là những công trình xây dựng mà người ta quen gọi là nhà thờ hoặc hội thánh, vì Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ là hội của những người tin Đức Chúa Jêsus Christ và được nên thánh bởi Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời đã phán gì về Hội-thánh của Ngài:

Lê-vi ký 23:1-3: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Này là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các ngươi hãy rao truyền ra là các hội thánh. Người ta làm việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, một ngày nghỉ, tức một sự nhóm hiệp thánh; đừng làm một công việc gì; ấy là lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va trong những nơi các ngươi ở.

Chữ **Hội-thánh** trong câu 2 trên đây là gồm hai chữ, đó là chữ **שָׁבֹת** - Qodesh, số 6944 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: có nghĩa là: *Sự thánh khiết, sự bất khả xâm phạm, sự được biệt riêng ra*; và chữ **מִקְרָא** - Miqra, số 4744 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự hội họp của một nhóm người có một mục đích rõ ràng; Một hội nghị được triệu tập, Một phiên họp của những người thánh*;

Khi những người tin Chúa nhóm lại thờ phượng Chúa và công bố Lời của Đức Chúa Trời để dân sự của Chúa vâng giữ và làm theo y như Lời của Đức Chúa Trời đã phán, đã chép, đã truyền bảo, thì hội chúng đó được gọi là Hội-thánh của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha lấy Lễ thật Ngài khiến những người thuộc về được nên thánh.

Giăng 17:17: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật.

Căn cứ theo tiêu chuẩn của Lời của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ đã công bố thì chúng ta có thể nhận biết đâu là Hội-thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ và đâu là hội chúng của con người tổ chức theo ý riêng của họ.

Ma-thi-ơ 16:18-19: Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ do Thánh-Linh của Ngài lập nên trên nền tảng Luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se tại núi Si-na-i vào năm 1445 B.C. là Luật pháp mà chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để làm cho vững lập và chính Ngài đã giảng dạy Luật pháp này cho những người đến nghe Ngài giảng và chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn mà Đức Chúa Cha đã ban cho Môi-se và Ngài dạy người ta vâng giữ và làm theo.

Những hội chúng tự xưng là Hội-thánh mà lại không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, thì hội chúng đó không phải là Hội-thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ. Hội-thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ do Đức Thánh-Linh cai trị và các tội tổ của Đức Thánh-Linh sẽ nghe được tiếng của Ngài và noi theo sự dắt dẫn của Ngài mà được biết các Lễ thật giấu kín từ các đời thượng cổ trong Đức Chúa Trời.

Những người mang danh là người tin Chúa mà không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, sẽ bắt bớ những người noi theo Đức Thánh-Linh và những người đó sẽ không bao giờ vào được sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời và vì không được vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời thì những người đó sẽ càng gia thêm sự cay đắng và chống nghịch lại công việc của Đức Thánh-Linh, như Hê-rốt đã phải chết cách đau đớn và nhục nhã và chính tội lỗi của hắn đã tiêu diệt cả nhà hắn.

Để bảo tồn nhà Gia-cốp khỏi nạn đói sẽ xảy đến, Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã cho phép sự việc các anh của Giô-sép bán Giô-sép làm nô-lệ cho xứ Ê-díp-tô. Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Chúa Trời đã làm ơn cho Giô-sép và từng bước một Đức Chúa Trời đã đem Giô-sép lên địa vị cao chỉ sau Pha-ra-ôn của xứ Ê-díp-tô mà thôi và Đức Chúa Trời đã ban cho Giô-sép hiểu được ý nghĩa của các chiêm bao và giải ra cho Pha-ra-ôn và Đức Chúa Trời cũng khiến cho Giô-sép được nắm quyền cao và dùng sự khôn ngoan để tích trữ lương thực để giải cứu cho xứ Ê-díp-tô và cho nhiều dân tộc trên đất này vào thời đó khỏi nạn đói kém, trong đó có cả nhà của cha mình, là Gia-cốp cùng các anh em mình.

Khi kế hoạch của Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên (dòng dõi của Gia-cốp) đã đến, Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se và A-rôn rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô để đem dân ấy vào xứ dượm sữa và mật. Dân Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời gọi là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài, là bóng chỉ về điều sẽ làm cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ: **Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy.** (Giê-rê-mi 2:3)

Đức Chúa Trời sẽ làm công việc này một lần nữa cách diệu kỳ, khiến cả thế gian này phải chao đảo và kinh khiếp, đó là khi Ngài cất Hội-thánh của Con một Ngài, là thân thể của Đấng Christ, rời khỏi thế gian này để trở về thiên đàng với Ngài.